TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SY** **TỈNH TQ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 30/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SY, TỈNH TQ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lộc Thị Kim Thơm và bà Hà Thị Vinh.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện SY.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SY tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện SY, tỉnh TQ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

HTH, sinh ngày 27/10/1990, tại tỉnh TQ.

Nơi ĐKHKTT: Thôn AP, xã TA, huyện CH, tỉnh TQ; chỗ ở hiện tại: Thôn Z, xã TM, huyện SY, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: HVT, sinh năm 1963; mẹ đẻ: HTH (đã chết); chồng: PĐV, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/9/2020, Công an huyện DS, tỉnh TQ, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm, phạt 300.000đ (HTH đã nộp phạt).

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Chị NTTL, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp MH, xã MĐ, huyện CP, tỉnh AG.

Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh ĐTH, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố LQ, thị trấn SY, huyện SY, tỉnh TQ. Vắng mặt.

2. Anh HĐN, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ dân phố NT, thị trấn SY, huyện SY, tỉnh TQ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/01/2023, ĐTH và HĐN, rủ nhau đến quán ATV ở thành phố TQ ăn cơm. Trên đường đi, H gọi điện thoại rủ HTH (H và H là bạn quen biết nhau từ trước) đến quán ATV cùng ăn cơm, H đồng ý. Sau đó H rủ NTTL đi cùng ăn cơm với H và Nam.

Ăn cơm xong H và L đi taxi xuống thành phố TQ để chơi, còn H và Nam đi về, trên đường đi về, Nam và H có ý định muốn mua dâm nên N bảo H gọi điện cho H hỏi mua dâm với H và L, H đồng ý. H gọi điện thoại cho H trao đổi mua dâm với H giá 1.000.000đ/người và bảo nếu đồng ý thì đến nhà nghỉ VH.

Sau khi sau nghe điện thoại của H xong, H rủ L cùng đi bán dâm cho H và Nam với giá 1.000.000đ/người, L đồng ý, H gọi lại cho H nói là H và L đồng ý bán dâm. Sau đó H và Nam đến nhà nghỉ VH ở thôn 4, xã TM, huyện SY thuê hai phòng ở tầng 3 nhà nghỉ VH; khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, H và L đến nhà nghỉ VH, H gọi điện cho H, H nói đang trên tầng 3, H và L lên đến hành lang tầng 3 gặp H và Nam, H đưa 2.000.000đ cho H, H cầm 1.000.000đ rồi đưa lại cho H 1.000.000đ để H đưa cho L. Sau đó, H vào phòng 304 bán dâm cho Nam, L vào phòng 306 bán dâm cho H.

Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày ông BVP là chủ nhà Nghỉ VH, nghi vấn H, Nam mua bán dâm tại Nhà nghỉ nên gọi điện trình báo Công an huyện SY.

Hồi 14 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện SY đến nhà nghỉ VH tiến hành kiểm tra, xác minh, phát hiện N đang mua bán dâm với H, H đang mua bán dâm với L. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản về hành vi mua bán dâm đối với ĐTH và NTTL, HTH và HĐN.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSYS, ngày 07/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện SY đã truy tố HTH về tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như Quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo HTH phạm tội: "Môi giới mại dâm".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo HTH từ 07 (*bảy*) tháng đến 10 (*mười*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng đến 01 (*một*) năm 08 (*tám*) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/5/2023.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã xé rách.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S21 FE của HTH và số tiền 2.000.000đ.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 31/01/2023 tại nhà nghỉ VH ở thôn 4, xã TM, huyện SY, HTH đã có hành vi môi giới, trung gian dẫn dắt cho NTTL bán dâm cho ĐTH (tại phòng 306) thì bị Tổ công tác của Công an huyện SY kiểm tra, phát hiện.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với cố ý. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện SY truy tố bị cáo về tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh và là nguyên nhân lây lan các căn bệnh xã hội và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tuy có nhân thân năm 2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm nhưng từ đó cho đến nay không bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nào khác nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 bao cao su đã sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã xé rách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S21 FE của HTH và số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với 02 bao cao su đã sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã xé rách là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S21 FE của HTH. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án bị cáo đã sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.000.000đ. Xét thấy, đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện SY; Viện kiểm sát nhân dân huyện SY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các nội dung khác:

Đối với hành vi mua dâm ngày 31/01/2023 của ĐTH và HĐN; hành vi bán dâm của HTH và NTTL. Ngày 27/02/2023, Công an huyện SY đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, Nam, L, H cụ thể: phạt H và Nam mỗi người 1.500.000đ, phạt H và L mỗi người 400.000đ;

Đối với ông BVP là chủ nhà nghỉ VH cho ĐTH và HĐN thuê phòng nghỉ, nhưng không biết việc Nam, H và H, L mua bán dâm tại nhà nghỉ nên không xem xét xử lý,

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào*: Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

* *Tuyên bố*: Bị cáo HTH phạm tội: "Môi giới mại dâm".

Xử phạt*: Bị cáo HTH **09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **01** (*một*) năm **06** (*sáu*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/5/2023.

Giao bị cáo HTH cho Uỷ ban nhân dân xã TM, huyện SY, tỉnh TQ nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

* *Về vật chứng*: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S21 FE của HTH.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã xé rách.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện SY và Chi cục Thi hành án dân sự huyện SY ngày 14/4/2023.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000đ *(hai triệu đồng).*

Số tiền tịch thu của bị cáo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SY chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064849.00000 là tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện SY mở tại kho bạc Nhà nước huyện SY. Ngày chuyển khoản 12/4/2023.

* *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SY;
- Công an huyện SY;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SY;
- UBND xã TM;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Lưu.

Phạm Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Lê Thị Hoa Triệu Thị Hà	**Phạm Thị Quỳnh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SY;
- Công an huyện SY;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SY;
- UBND xã TM;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Quỳnh